

Số: 11 /BC-THCS NĐ

Cử Chi, ngày 14 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO

Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2021 - 2022

Căn cứ Kế hoạch số 1353/GDDĐT-CNTT ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cử Chi về thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 189/KH-THCS NĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Trường THCS Nhuận Đức về thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2021 – 2022;

Hiệu trưởng trường THCS Nhuận Đức báo cáo sơ kết việc thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2021 – 2022 như sau:

1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

Đẩy mạnh hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường, góp phần đảm bảo hoàn thành Kế hoạch năm học 2021 - 2022 trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp.

Trong tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, Nhà trường đảm bảo việc triển khai các hình thức dạy học ứng dụng CNTT&TT một cách chủ động và linh hoạt trong đó tập trung cho các giải pháp dạy học trực tuyến trên môi trường internet. Ưu tiên triển khai các giải pháp đã được kết nối với CSDL dùng chung của Ngành Giáo dục và Đào tạo và có tính đồng bộ. Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường giúp hiệu trưởng đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến nhằm đảm bảo hiệu quả, phù hợp điều kiện ở từng đơn vị.

Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số hóa giữa các cơ sở giáo dục.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

Tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung ngành giáo dục và đào tạo thành phố: xây dựng và hoàn thiện CSDL giáo dục phổ thông. – Nhà trường có phần mềm quản lý trường học trực tuyến. - Trên nền tảng CSDL giáo dục dùng chung triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số.

Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử: Trên nền tảng CSDL dùng chung triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, các loại hồ sơ học vụ, sổ liên lạc...) trong hoạt

động giáo dục tại nhà trường theo hướng dẫn của các phòng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo.

Vận hành hiệu quả các phương thức hội nghị trực tuyến: Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng. Đảm bảo việc vận hành an toàn, an ninh các các hệ thống.

Triển khai hiệu quả hệ thống Cổng thông tin điện tử: Nhà trường có cổng thông tin điện tử tích hợp trong hệ thống Cổng thông tin điện tử của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Tập trung nâng cao hiệu quả và các ứng dụng khai thác dữ liệu cũng như các chức năng quản lý của hệ thống thông tin quản lý điều hành trên thiết bị di động (App điều hành) của ngành. Tiếp tục duy trì hệ thống tin nhắn HCM-Edu. Cán bộ quản lý nhà trường cài đặt các ứng dụng điều hành để tiếp nhận thông tin quản lý, điều hành của Sở Giáo dục và Đào tạo, của phòng Giáo dục và Đào tạo, cũng như khai thác các ứng dụng trực tuyến trên hệ thống một cách thuận tiện và hiệu quả.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

3. Thực hiện hiệu quả các hệ thống quản lý báo cáo và khai thác các học liệu điện tử

a) Hệ thống quản lý và báo cáo

Các mục báo cáo trên cổng thông tin điện tử Phòng Giáo dục: Kho lưu ảnh trực tuyến; Báo cáo tháng đối với đơn vị THCS; Báo cáo hiệu suất đào tạo đối với THCS; Quản lý dữ liệu chuyên môn THCS.

Hệ thống Kiểm soát, khai báo y tế điện tử: <https://kbytcq.khambenh.gov.vn>.

Hệ thống tập huấn bồi dưỡng giáo viên phổ thông: <https://taphuan.csdl.edu.vn>.

Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu ngành: <https://csdl.moet.gov.vn>.

Quản lý chuyên môn giáo dục trung học thành phố: <https://quanly.hcm.edu.vn>.

Hệ thống quản lý nhà trường: <http://truong.hcm.edu.vn>.

Hệ thống quản lý nhân sự trực tuyến ePMIS và quản lý cán bộ công: <https://cbcc.hochiminhcity.gov.vn>.

Hệ thống phần mềm quản lý thư viện trực tuyến: <https://thuvien.hcm.edu.vn>.

Hệ thống phổ cập giáo dục: <https://phocapgiaoduc.hcm.edu.vn>.

Kế toán Hành chính sự nghiệp IMAX

Quản lý giáo dục mầm non PMS.

Phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục.

Hệ thống dạy học trực tuyến LMS.

Hệ thống hợp trực tuyến.

b) Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn ngành

Cổng thông tin điện tử của Bộ: <https://moet.gov.vn>.

Cổng thông tin điện tử của Sở: <https://hcm.edu.vn>.

Cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi: <https://pgdcuchi.hcm.edu.vn>.

Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>.

Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <http://giaoduc.itrithuc.vn/>.

4. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục.

Tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn.

Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các số liệu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên (như các thông tin trường, quy mô học sinh, số học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số hiệu trưởng, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục, các chỉ tiêu tỷ lệ theo từng cấp học...).

5. Phát triển nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và thống kê trong giáo dục

a) Đối với cán bộ quản lý

Kiểm toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ thông tin, cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của nhà trường. Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, (giáo dục STEM/STEAM/STEAME); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học phù hợp với điều kiện, mục tiêu giáo dục của nhà trường; hướng dẫn học sinh kỹ năng tham gia các hoạt động học tập trên internet, trên hệ thống quản lý học tập (LMS) đảm bảo hiệu quả và an toàn trên không gian số.

Triển khai Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” đúng lộ trình, hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

b) Đối với giáo viên

Rà soát, tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn

với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, gồm một số nội dung:

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

- Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ CSDL ngành giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

6. Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục

Nhà trường thường xuyên cập nhật các thông tin văn bản liên quan đến cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục, dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính trên cổng thông tin của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục được tích hợp trên cổng thông tin điện tử. Dịch vụ trực tuyến “Cấp bản sao bằng tốt nghiệp THCS, Điều chỉnh thông tin bản chính và xác minh văn bằng tốt nghiệp THCS”.

Thực hiện cập nhật thông tin đảm bảo tối thiểu hai lần một ngày (buổi sáng: trước 8 giờ; buổi chiều: trước 17 giờ) thông qua Cổng thông tin điện tử của ngành và thư điện tử (e-mail) của đơn vị. Nhà trường sử dụng văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành và thông tin liên lạc của đơn vị. Đảm bảo chế độ thông tin chính xác và kịp thời.

Nhà trường và cán bộ quản lý có địa chỉ thư điện tử tên miền giáo dục (...*@hcm.edu.vn...) để sử dụng trong công tác hành chính. Thường xuyên sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử công vụ. Không sử dụng thư điện tử tên miền khác trong liên hệ, phối hợp công tác của ngành giáo dục.

Đăng tải đầy đủ các biểu mẫu, thủ tục hành chính lên cổng thông tin điện tử của nhà trường qua chuyên mục “Cải cách hành chính” để phục vụ phụ huynh, học sinh như: mẫu đơn xin nghỉ học, mẫu đơn xin phúc khảo bài kiểm tra, bài thi, thông tin xét tuyển học sinh đầu cấp (các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng...).

Thực hiện việc Công khai trên hệ thống cổng thông tin điện tử của nhà trường các nội dung theo quy định nhằm công khai đối với người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật đồng thời nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

7. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

Đảm bảo cấu hình máy tính đáp ứng yêu cầu dạy học trên internet và các ứng dụng trực tuyến; máy tính cần được sử dụng một cách hiệu quả để phục vụ công tác dạy môn Tin học và quản lý của nhà trường.

Nhà trường được kết nối đường truyền cáp quang đủ mạnh để triển khai các ứng dụng trực tuyến như các hệ thống dạy - học trực tuyến, hệ thống thông tin quản lý nhà trường và các hệ thống báo cáo, khảo sát trực tuyến, tập huấn, họp trực tuyến...

Xây dựng Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền về đội ngũ giáo viên, phòng máy tính và các hạ tầng thông tin phục vụ việc triển khai giảng dạy Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế.

8. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin giáo dục

Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

Trên đây là Báo cáo sơ kết việc thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2021 – 2022 của Trường THCS Nhuận Đức./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- Như trên;
- Lưu VP.



Nguyễn Thanh Điền